TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1088/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28-7-2020
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhanh

2. Bà Hồ Thị Quyên

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2020 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3576/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Huang, Ping-H, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: phường N, trấn H, huyện C, Đài Loan.

2. Bị đơn: Bà Lý Thị H, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự đã có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 27/02/2020 và những lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là ông Huang, Ping-H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Lý Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 14/01/2020. Sau khi kết hôn, thời gian đầu ông và bà H chung sống hạnh phúc, tuy nhiên về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, ngôn ngữ, tính tình và lối sống

khác biệt nhau. Hiện nay ông đã quay trở về Đài Loan sinh sống và làm việc, còn bà H vẫn ở lại Việt Nam và không còn liên hệ với nhau nữa. Ông xác nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và để ổn định cuộc sống, ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Lý Thị H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì bận việc, ông yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại bản khai ngày 29/5/2020, bị đơn là bà Lý Thị H xác nhận lời trình bày của ông Huang, Ping-H về thời điểm kết hôn, về mâu thuẫn chung của vợ chồng, về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung là đúng. Nay ông Huang, Ping-H xin ly hôn, bà đồng ý được ly hôn với ông Huang, Ping-H. Do bận việc, bà yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy ông Huang, Ping-H và bà Lý Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Nguyên đơn hiện cư trú tại Đài Loan nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn và bị đơn có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của ông Huang, Ping-H được ly hôn bà Lý Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của ông Huang, Ping-H và bà H, thì thực tế sau khi kết hôn hai bên phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được. Từ khi kết hôn cho đến nay, ông Huang, Ping-H và bà H không có quá trình chung sống

lâu dài, do xa cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay ông Huang, Ping-H và bà H đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, ông Huang, Ping-H yêu cầu được ly hôn với bà H là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Huang, Ping-H và bà Lý Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Huang, Ping-H chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 121 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Huang, Ping-H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huang, Ping-H được ly hôn với bà Lý Thị H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 05 do Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/01/2020 cho ông Huang, Ping-H và bà Lý Thị H không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Huang, Ping-H và bà Lý Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Huang, Ping-H chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông Huang, Ping-H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0045833 ngày 11/3/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huang, Ping-H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Ông Huang, Ping-H được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Bà Lý Thị H được quyền kháng cáo trong thời

hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND huyện B, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thủy Tiên